TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM BÔI** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2019/HSST
Ngày 24/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BÔI - HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Chương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Thỉm,

Ông Bùi Thanh Nông.

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Mạnh Thuyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Mai Lâm Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2019/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN QUÝ TÚ A, Sinh năm 1997, Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: tổ dân phố Ch, phường Đ, quận N, TP Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quý S (sinh năm 1967) và bà Nguyễn Thị Y sinh năm 1968; vợ, con: chưa có.

Tiền án: Ngày 27/4/2016 bị Tòa án nhân dân quận Hà Đông xử phạt 27 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2016/HSST; Bị cáo đã chấp hành xong bản án nhưng chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại. *(có mặt tại phiên tòa).*

Người bị hại: ông Bùi Văn Th, sinh năm 1975 và bà Bùi Thị H, sinh năm 1977. Đều trú tại: xóm Th, xã H, huyện L, tỉnh Hòa Bình. *(ông T có mặt tại phiên tòa, bà H vắng mặt có lý do).*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Đinh Thị T, sinh năm 1971; *(vắng mặt)*

- Anh Nguyễn Bá Th, sinh năm 1972. Đều trú tại: số 02, tổ dân phố Tr, p, quận H, TP Hà Nội *(vắng mặt)*.

- Ông Nguyễn Quý S, sinh năm 1967, *(có mặt)*.

- Bà Nguyễn Thị Ysinh năm 1968. *(có mặt)*.

Đều trú tại: tổ dân phố C, p Đại Mỗ, quận T, TP Hà Nội

Người làm chứng

Chị Quách Thị Th, sinh năm 2002 *(vắng mặt)*.

Trú tại: xóm S, xã H, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26/3/2019, Nguyễn Quý Tú A (có giấy phép lái xe) thuê xe ô tô BKS 29A-762.59 của gia đình chị Đinh Thị T để sử dụng. Chiều ngày 27/3/2019, Tú A điều khiển xe ô tô BKS 29A-762.59 chở bạn gái là Quách Thị Th về nhà tại xóm Sào, xã Hạ Bì, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình, sau khi ăn cơm tối tại nhà Thanh xong, Tú A cùng Thanh đi ra Hà Nội, Tú A điều khiển xe ô tô BKS 29A-762.59 đi theo hướng Dốc Cun đi Ba Hàng Đồi, rồi vào khu sinh thái Lạc Hồng chơi nhưng do đã đóng cửa nên Tú A cùng Thanh dừng lại ở quán ăn gần đó, sau đó thấy trời mưa nên Tú A điều khiển xe ô tô chở Thanh quay lại thị trấn Bo để nghỉ ngơi.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Tú A tiếp tục điều khiển xe ô tô BKS 29A-762.59 chở Thanh tham gia giao thông đi theo trục đường 12B hướng Ba Hàng Đồi đi Dốc Cun, đây là đoạn đường rộng 6m40, mặt đường được rải nhựa áp phan, có vạch sơn màu vàng đứt quãng phân chia chiều đường xe chạy, khi đi đến Km28+400m đường 12B, thuộc địa phận xóm Gò Chè, xã Hợp Kim, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình, Tú A điều khiển xe ô tô đi trong tình trạng ngủ gật và đi chiếm sang phần đường ngược chiều 2m83 dẫn tới đâm va vào xe mô tô BKS 28L1-121.37 do anh Bùi Văn Th chở sau vợ là chị Bùi Thị H điều khiển đi hướng ngược chiều. Hậu quả: Anh Bùi Văn Th và chị Bùi Thị H bị thương phải đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình từ ngày 28/3/2019, đến ngày 12/4/2019 anh T xuất viện, ngày 13/4/2019 chị H xuất viện; xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 66/Ttg và 67/Ttg ngày 17/4/2019 của Trung T pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Hòa Bình kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của chị Bùi Thị H là 39%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh Bùi Văn Th là 31%.

Tạm giữ đồ vật, tài liệu, xử lý vật chứng vụ án:

- 01 xe ô tô BKS 29A-762.59 là tài sản của anh Nguyễn Bá Th và chị Đinh Thị T mà bị cáo Nguyễn Quý Tú A thuê để sử dụng và 01 xe mô tô BKS 28L1-121.37 là tài sản của anh Bùi Văn Th và chị Bùi Thị H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình đã trao trả lại xe ô tô, xe mô tô cùng các giấy tờ cho các chủ sở hữu trong quá trình điều tra.

- 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Nguyễn Quý Tú A, số 010188090270 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 08/10/2018, đang được lưu trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 23 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Nguyễn Quý Tú A về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận việc phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, khoản 3 điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quý Tú A từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quý Tú A 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Nguyễn Quý Tú A, số 010188090270 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 08/10/2018, đang được lưu trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện khách quan các chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, người bị hại, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai của bị cáo Nguyễn Quý Tú A tại phiên toà phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người bị hại, người làm chứng đã xác định như sau: Nguyễn Quý Tú A có giấy phép lái xe, chiều ngày 27/3/2019 bị cáo điều khiển xe ô tô BKS 29A-762.59 (xe thuê của chị T và anh Thủy) trong tình trạng ngủ gật và đã chiếm sang phần đường ngược chiều 2m83 dẫn tới đâm va vào xe mô tô BKS 28L1-121.37 do anh Bùi Văn Th chở sau vợ là chị Bùi Thị H điều khiển đi hướng ngược chiều. Hậu quả: Anh Bùi Văn Th bị tổn hại 31% sức khỏe, chị Bùi Thị H bị tổn hại 39% sức khỏe. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Bùi Văn Th và chị Bùi Thị H là 70%, do vậy có đủ cở

sở để kết luận bị cáo Nguyễn Quý Tú A phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm những quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an trên địa bàn.

Xét về mức độ lỗi: Bị cáo là người có giấy phép lái xe nhưng trong quá trình tham gia giao thông đã không tuân thủ đúng các quy định về an toàn giao thông, điều khiển xe ô tô đi trong tình trạng ngủ gật và đã đi chiếm sang phần đường ngược chiều 2m83 dẫn đến gây tai nạn. Do vậy, xác định lỗi gây tai nạn giao thông là do lỗi của bị cáo.

Bị cáo có 01 tiền án, ngày 27/4/2016 bị Tòa án nhân dân quận Hà Đông xử phạt 27 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2016/HSST. Ngày 02/11/2017 bị cáo đã chấp hành xong án hình phạt tù do được giảm thời hạn 01 lần là 04 tháng. Đến ngày 27/3/2019 bị cáo lại tiếp tục phạm tội mới do vậy bị cáo chưa được xóa án tích theo quy định tại Điều 70 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên do lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội nghiêm trọng với lỗi vô ý, do đó căn cứ khoản 1 Điều 53 BLHS lần phạm tội này của bị cáo không bị coi là tái phạm.

Với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để trừng trị, cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội cũng như đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận mặc dù không có tài sản, bị cáo đã tích cực tác động đến bố mẹ (là ông Sự và bà Yến) để bồi tH thiệt hại khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại số tiền 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng) và đã bồi tH xong; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Bùi Văn Th và chị Bùi Thị H không yêu cầu bị cáo phải bồi tH gì thêm do vậy Hội đồng xét xử không đề cập xem xét**.**

Đối với chị Đinh Thị T và anh Nguyễn Bá Th: gia đình bị cáo Nguyễn Quý Tú A đã bồi tH xong tổng số tiền 55.000.000đ (năm mươi lăm triệu đồng) chi phí sửa chữa chiếc xe ô tô BKS 29A-762.59. Chị T và anh Thủy không có yêu cầu, đề nghị gì thêm nên HĐXX không xem xét.

Ông Nguyễn Quý S và bà Nguyễn Thị Ykhông yêu cầu bị cáo Nguyễn Quý Tú A phải hoàn lại số tiền đã bỏ ra để bồi tH thiệt hại cho người bị hại và chi phí

sửa chữa xe ô tô với tổng số tiền 115.000.000đ (một trăm mười lăm triệu đồng) nên HĐXX không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[6] Án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban TH vụ Quốc hội.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Quý Tú A phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng: áp dụng điểm c khoản 1 điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quý Tú A 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ bắt thi hành án hoặc bị cáo tự nguyện đi thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quý Tú A 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Nguyễn Quý Tú A, số 010188090270 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 08/10/2018, đang được lưu trong hồ sơ vụ án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH: Buộc bị cáo Nguyễn Quý Tú A phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại có quyền làm đơn kháng cáo theo luật định.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- CA huyện Kim Bôi;
- THA DS huyện Kim Bôi;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Người bị hại;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Bùi Văn Chương